

Bản án số: 85/2024/HSST
Ngày 18/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O - TP HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Đình Cát - Nguyên chủ tịch Công Đ huyện Thanh O
- Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Nguyên phó phòng tài C huyện Thanh O

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Anh Bích, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh O.

Đ7 diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thọ Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh O, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 78/2024/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2024/HSST-QĐTA ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh O đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Xuân S (*Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam*), sinh năm 1994; **ĐKKHKT:** Thôn VĐ, xã XD, huyện Thanh O, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Trần Văn K; mẹ đẻ: Nguyễn Thị M; Có vợ: Vũ Thị T, sinh năm 1996, có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 02. ***Danh chỉ bản 232/2024, lập ngày 04/6/2024 tại Công an huyện Thanh O, Thành phố Hà Nội.***

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 29/8/2017, bị Công an Đồn DH, huyện Thanh O, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành C 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc, đã nộp tiền ngày 31/8/2017;

- Ngày 30/11/2018, bị Công an huyện Thanh O, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành C 2.500.000 đồng về hành vi Xâm hại đến sức khỏe của người khác, đã nộp tiền ngày 14/12/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/6/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh O, thành phố Hà Nội. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của tòa án.*

Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Nguyễn Thị Hiếu** - Luật sư - Công ty luật TNHH MTV Song Giang (*có mặt*).

Địa chỉ: Tầng 2, số 99 phố Trúc Bạch, phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/Anh **Hoàng Văn C**, sinh năm 1985; Trú tại: Thôn Trường Xuân, xã XD, huyện Thanh O, Hà Nội

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Hoàng Văn C: Bà **Nguyễn Bích Huyền**, sinh năm 1986 - Trợ giúp viên pháp lý - Thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội.

2/Anh **Phạm Đăng C1**, sinh năm 1982;

Trú tại: Thôn Tân Tiến, xã PT, huyện Thanh O, Hà Nội

3/Anh **Nguyễn Văn C2**, sinh năm 1995;

Trú tại: Thôn Trường Xuân, xã XD, huyện Thanh O, Hà Nội

4/Chị **Vàng Thị C3**, sinh năm 2005;

Trú tại: Thôn Nà Quan, xã Bạch Xa, huyện HY, tỉnh TQ

Người làm chứng:

1/Chị **Bùi Thị L**, sinh năm 2003;

Trú tại: Xóm Vín, xã Hương Nhượng, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình

2/Cháu **Vàng Thị U**, sinh 30/12/2008;

Người Đ7 diện theo pháp luật cho Vàng Thị U: Anh **Vàng Giải Sùng**, sinh năm 1978; Chị **Chứ Thị S2**, sinh năm 1979; Trú tại: Bản Keo Lôm III, xã Keo Lôm, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

3/Chị **Nguyễn Thị N3**, sinh năm 1990;

Trú tại: Xóm Soi, xã Giới Phiên, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái

4/Anh **Thèn Văn C2**, sinh năm 2005;

Trú tại: Thôn Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Phúc, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang

5/Bà **Nghiêm Thị T5**, sinh năm 1971;

Trú tại: Thôn Xuyên Dương, xã XD, huyện Thanh O, Hà Nội

6/Anh **Vũ Công Đ**, sinh năm 2000;

Trú tại: Thôn Trường Xuân, xã XD, huyện Thanh O Hà Nội

7/Anh **Phạm Đăng Đ7**, sinh năm 1991;

Trú tại: Thôn Tân Tiến, xã PT, huyện Thanh O, Hà Nội

(Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Hoàng Văn C; người làm chứng, người Đ7 diện theo pháp luật cho Vàng Thị U đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 08/11/2023, Hoàng Văn C sinh năm 1985, trú tại thôn Trường Xuân, xã XD, huyện Thanh O, thành phố Hà Nội và Phạm Đăng C1 sinh năm 1982, trú tại thôn Tân Tiến, xã PT, huyện Thanh O uống bia tại quán bia ở xóm 1, thôn Trường Xuân, xã XD thì Trần Xuân S sinh năm 1994, trú tại thôn VĐ, xã XD gọi điện rủ C đi hát tại quán Trung tâm vui chơi giải trí Sky ở thôn Xuyên Dương, xã XD, C đồng ý và rủ C1 cùng đi. Sau đó C điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 29X7-39.***, C1 điều khiển xe máy nhãn hiệu Suzuki Viva, biển kiểm soát: 29R5-9*** đi đến quán Trung tâm vui chơi giải trí Sky gặp S. Tại đây nhóm của C gặp quản lý quán hát là Nguyễn Thị N3 sinh năm 1990, hộ khẩu thường trú xóm Soi, xã Giới Phiên, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái và nhân viên phục vụ quán hát là Thèn Văn C2 sinh năm 2005, hộ khẩu thường trú thôn Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Phúc, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, S bảo N3 cho 01 phòng hát và nhân viên nữ phục vụ. Nhóm của C đi vào phòng hát Vip 2, sau đó Vàng Thị C3 sinh ngày 19/01/2005, hộ khẩu thường trú thôn Nà Quan, xã Bạch Xa, huyện HY, tỉnh TQ là nhân viên quán hát đến phục vụ phòng hát. Khi vào phòng hát C3 thấy C, C1, S đang lần lượt uống cốc nước coca, S là người uống hết nước coca sau cùng và để ra bàn. Lúc này, C3 nhìn thấy đáy cốc có chất bột màu hồng nên biết cốc nước này có chứa ma túy “Kẹo”. Sau khi mọi người ngồi hát được khoảng 15 phút, S bảo C đi đến dốc đê lấy ma túy Ketamine để cùng mọi người trong phòng sử dụng. Sau đó C ra ngoài quán hát đi về phía đê XD thì gặp một người thanh niên không quen biết khoảng 20 tuổi, người này đưa cho C 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa ma túy Ketamine, số tiền mua ma túy Ketamine thì S sẽ là người thanh toán. Sau khi lấy được ma túy, C cầm túi ma túy Ketamine quay lại phòng hát, đổ ma túy ra mặt chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung của mình, dùng thẻ nhựa cứng để xào ma túy Ketamine, cuộn tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng thành ống hút rồi cùng S, C1, C3 sử dụng ma túy Ketamine. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, S gọi điện thoại cho Nguyễn Văn C2 sinh năm 1995, trú tại thôn Trường Xuân, xã XD đến quán hát đón S về. Khi C2 đến quán hát, S dẫn C2 vào phòng hát Vip 2 và rủ C2 sử dụng ma túy Ketamine, C2 có dùng ống hút, sử dụng ma túy Ketamine cùng mọi người. Lúc này Bùi Thị L sinh năm 2003, hộ khẩu thường trú xóm Vín, xã Hương Nhượng, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình và Vàng Thị U sinh ngày 30/12/2008, hộ khẩu thường trú xã Keo Lôm, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên là nhân viên quán hát vào phục vụ phòng hát Vip 2 nhưng không sử dụng ma túy.

Đến khoảng 00 giờ ngày 09/11/2023, S và C2 đi về trước. Sau đó C đi ra khỏi phòng hát rồi quay lại, lấy trong túi quần bên phải 01 túi nilong bên trong có chứa các viên ma túy tổng hợp màu hồng để lên bàn cho mọi người cùng sử dụng. C trình bày số ma túy này C được một người bạn xã hội tên là Tuấn ở khu vực Cầu Bàu, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội cho nhưng C không biết họ, địa chỉ cụ thể Tuấn.

Đến 00 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác của Công an xã XD phối hợp Công an huyện Thanh O tiến hành kiểm tra hành C tại phòng hát Vip 2 quán Trung tâm vui chơi giải trí Sky phát hiện có dấu hiệu tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tổ công tác thu giữ tang vật và đưa các đối tượng liên quan về trụ sở làm rõ vụ việc.

Tang vật, tài sản thu giữ:

- 01 túi nilong màu trắng, bên trong có 01 túi nilong màu trắng chứa 13 viên nén màu hồng nghi ma túy có chữ ký niêm phong của Hoàng Văn C, dấu niêm phong của Công an xã XD (ký hiệu M1);

- 01 túi nilong màu trắng có bám dính chất bột màu trắng nghi ma túy; 01 thẻ nhựa cứng hình chữ nhật màu xanh, trên thẻ có in dòng chữ Mobifone; 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được niêm phong vào phong bì thư có chữ ký niêm phong của Hoàng Văn C, dấu niêm phong của Công an xã XD (ký hiệu M2);

- 01 điện thoại nhãn hiệu SamSung màu đen bị vỡ mặt cạnh bên phải màn hình; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen bị vỡ mặt màn hình của Hoàng Văn C, được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký niêm phong của Hoàng Văn C, dấu niêm phong của Công an xã XD (ký hiệu M3).

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 29X7-395***của Hoàng Văn C;

- 02 đầu thu tín hiệu Camera nhãn hiệu Hikvision, SN: F30386602 và SN: F30386569 của quán Trung tâm vui chơi giải trí Sky;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva R110, biển kiểm soát: 29R5-9***; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi màu xanh, kiểu máy Redmi 7, seri máy: 5182cc7d, lắp sim số 0921340913 của Phạm Đăng C1.

Tại bản kết luận giám định số 7556/KL-KTHS ngày 18/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 13 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilong màu trắng (để bên trong 01 túi nilong màu trắng, ký hiệu M1) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,269 gam;

- 01 túi nilong màu trắng, 01 thẻ nhựa cứng hình chữ nhật màu xanh, trên thẻ có in chữ Mobifone 4G và 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (ký hiệu M2) đều có dính ma túy loại Ketamine;

- 01 điện thoại Samsung màu đen đã qua sử dụng bị vỡ mặt cạnh bên phải màn hình và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng bị vỡ màn hình (ký hiệu M3) đều có dính ma túy loại Ketamine;

- Dung dịch màu vàng bên trong 01 chai nhựa là nước tiểu của Hoàng Văn C (ký hiệu M4) có tìm thấy ma túy loại MDMA và ma túy loại Ketamine;

- Dung dịch màu vàng bên trong 01 chai nhựa là nước tiểu của Phạm Đăng C1 (ký hiệu M5) có tìm thấy ma túy loại MDMA và ma túy loại Ketamine;

- Dung dịch màu vàng bên trong 01 chai nhựa là nước tiểu của Vàng Thị C3 (ký hiệu M6) không tìm thấy chất ma túy;
- Dung dịch màu vàng bên trong 01 chai nhựa là nước tiểu của Bùi Thị L (ký hiệu M7) có tìm thấy ma túy loại MDMA và ma túy loại Ketamine;
- Dung dịch màu vàng bên trong 01 chai nhựa là nước tiểu của Vàng Thị H (tức Vàng Thị U do quá trình điều tra ban đầu đối tượng U khai tên là Vàng Thị H) (ký hiệu M8) không tìm thấy chất ma túy.

Quá trình điều tra Trần Văn S bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 29/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh O Quyết định khởi tố bị can, ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Trần Xuân S về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Đến ngày 04/6/2024 S bị bắt tạm giam nhưng không thừa nhận hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn tạm giam bị cáo Hoàng Văn C đến ngày 05/6/2024 là hết nên ngày 05/6/2024, Cơ quan điều tra kết thúc điều tra và Quyết định tách vụ án liên quan đến hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Xuân S để tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng số 80/CT-VKS ngày 29/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, truy tố bị cáo về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Xuân S từ 7 - 8 năm tù, được trừ thời hạn bắt tạm giam từ ngày 04/6/2024 đến nay.

- Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng, tài sản thu giữ đã được xem xét, xử lý tại bản án số 73/2024/HSST ngày 24/7/20234 của Tòa án nhân dân huyện Thanh O nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần thủ tục bắt đầu phiên tòa, bị cáo Trần Xuân S có ý kiến xin tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, không nhờ người bào chữa nữa. Sau khi nghe Hội đồng xét xử và Đ7 diện Viện kiểm sát giải thích quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo về việc nhờ người bào chữa nhưng bị cáo vẫn giữ nguyên ý kiến không nhờ người bào chữa. Người bào chữa Nguyễn Thị Hiếu đồng ý với ý kiến của bị cáo và không tham gia bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1} *Về tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không nhận tội. Nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, khai không bị oan, Viện kiểm sát truy tố ra trước tòa là đúng, không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Đối với sự vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

{2} *Về nội dung*: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp biên bản vụ việc, vật chứng tài sản thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ ngày 08/11/2023, Trần Xuân S rủ Hoàng Văn C đến quán hát Trung tâm vui chơi giải trí Sky ở thôn Xuyên Dương, xã XD, huyện Thanh O, thành phố Hà Nội. Khi đến quán hát, S là người đặt phòng hát và tại phòng hát Vip 2 của quán hát, S bảo C đi lấy 01 túi ma túy Ketamine. Sau đó S, C, Phạm Đăng C1, Nguyễn Văn C2 và nhân viên quán hát cùng sử dụng trái phép số ma túy Ketamine này.

Đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

{3}. *Xét tính chất*: Đây là vụ án rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý, sử dụng các chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý, gây mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh thêm nhiều tệ nạn trong xã hội, trực tiếp hủy hoại đến sức khỏe bản thân người sử dụng và làm thiệt hại đến kinh tế gia đình và xã hội, còn là nguyên nhân lây truyền nhiều loại bệnh xã hội. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy phải có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để trừng trị, răn đe, giáo dục và phòng ngừa C2.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, bởi lẽ: Mặc dù quá trình điều tra, truy tố bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình có hoàn cảnh khó khăn, các con còn nhỏ đã được C quyền địa phương xác nhận, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; không phải người nghiện ma túy, phạm tội do đua

đòi, không nhằm mục đích vụ lợi nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo sớm hòa nhập với cộng đồng là đảm bảo tính nhân văn và kHn hồng của pháp luật.

{4}. *Những nội dung khác liên quan đến vụ án:*

Đối với Hoàng Văn C, ngày 24/7/2024 Tòa án nhân dân huyện Thanh O tiến hành xét xử, quyết định xử phạt Hoàng Văn C 8 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự tại bản án số 73/2024/HSST, bản án có hiệu lực pháp luật nên không xem xét giải quyết.

Đối với việc Phạm Đăng C1, Nguyễn Văn C2 cùng tham gia sử dụng trái phép chất ma túy với Hoàng Văn C, Trần Xuân S. Quá trình điều tra xác định C1, C2 không tham gia góp tiền mua ma túy, trả tiền phòng hát và nhân viên phục vụ nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý C1, C2 về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 17/7/2024, Công an huyện Thanh O quyết định xử phạt vi phạm hành C đối với C1, C2 về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của C phủ quy định về xử phạt vi phạm hành C trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội là có căn cứ.

Quá trình điều tra Hoàng Văn C khai nhận 13 viên ma túy màu hồng bị Công an thu giữ ngày 09/11/2023 tại phòng hát Vip 2 là của C bỏ ra để cho mọi người trong phòng hát cùng sử dụng. Số ma túy này C được một người bạn xã hội tên là Tuấn ở khu vực Cầu Bàu, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội cho nhưng C không biết họ, địa chỉ cụ thể Tuấn. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng không có tài liệu, căn cứ để làm rõ nhân thân, lai lịch của người này nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Ngoài ra C còn trình bày trong phòng hát S bảo C đi lấy ma túy Ketamine để cùng mọi người trong phòng sử dụng. Sau đó C ra ngoài quán hát đi về phía đê XD thì gặp một người thanh niên không quen biết khoảng 20 tuổi, người này đưa cho C 01 túi ma túy Ketamine, số tiền mua ma túy Ketamine thì S sẽ là người thanh toán nhưng S không thừa nhận có việc này. Quá trình điều tra không có tài liệu, căn cứ nào khác để xác minh nhân thân, lai lịch của người đưa ma túy Ketamine cho C nên không có căn cứ để xem xét, xử lý trong vụ án này.

Đối với các nhân viên phục vụ phòng hát gồm Vàng Thị C3, Bùi Thị L, Vàng Thị U. Quá trình điều tra xác định các đối tượng này không biết và không tham gia góp tiền để mua ma túy về sử dụng nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với chủ quán Trung tâm vui chơi giải trí Sky là Nghiêm Thị T5 sinh năm 1971, trú tại thôn Xuyên Dương, xã XD, huyện Thanh O, thành phố Hà Nội, quản lý quán hát Nguyễn Thị N3, nhân viên phục vụ quán hát Thèn Văn C2. Quá trình điều tra xác định T5, N3, C2 không biết nhóm của Hoàng Văn C sử dụng trái phép chất

ma túy tại quán hát nên cơ quan điều tra không đề cập xem xét xử lý đối với những người này là có căn cứ.

{5}. *Vật chứng, tài sản thu giữ, biện pháp tư pháp:*

Về vật chứng, tài sản thu giữ đã được xem xét, xử lý tại bản án số 73/2024/HSST ngày 24/7/20234 của Tòa án nhân dân huyện Thanh O, bản án đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét giải quyết.

Về hình phạt bổ sung, bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. T5 bố bị cáo: **Trần Xuân S** phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Trần Xuân S** 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 04/6/2024.

3. Về vật chứng của vụ án: Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về hình phạt bổ sung: Không

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Trần Xuân S phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày T5 án 18/9/2024. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần liên quan của bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội
- Sở Tư pháp TP Hà Nội
- VKSND huyện Thanh O;
- Cơ quan CSĐT -CAH.Thanh O;
- Chi cục THADS huyện Thanh O;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

NGUYỄN TIẾN DŨNG